

BỘ TÀI CHÍNH
CỤC THUẾ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: **1643** /CT-CS
V/v chính sách thuế GTGT.

Hà Nội, ngày 09 tháng 6 năm 2025

Kính gửi:

- Chi cục Thuế khu vực I;
- Công ty Cổ phần Vận tải Dầu khí Hà Nội.
(Đ/c: Tầng 5, Tòa nhà Oriental Tower, số 324 Tây Sơn, quận Đống Đa, TP Hà Nội)

Cục Thuế nhận được công văn số 13670/CTHN-KTNB ngày 11/3/2025 của Cục Thuế TP Hà Nội (nay là Chi cục Thuế khu vực I) và văn bản số 64/VTDKHN-TCKT ngày 19/3/2025 của Công ty Cổ phần Vận tải Dầu khí Hà Nội về chính sách thuế giá trị gia tăng (GTGT). Về vấn đề này, Cục Thuế có ý kiến như sau:

Căn cứ hướng dẫn tại khoản 1, khoản 2 Điều 9 Thông tư số 219/2013/TT-BTC ngày 31/12/2013 của Bộ Tài chính về thuế suất 0%, điều kiện áp dụng thuế suất 0%.

Căn cứ hướng dẫn tại Điều 16 Thông tư số 219/2013/TT-BTC ngày 31/12/2013 của Bộ Tài chính (đã được sửa đổi, bổ sung tại Thông tư số 119/2014/TT-BTC, Thông tư số 26/2015/TT-BTC) về điều kiện khấu trừ, hoàn thuế đầu vào của hàng hóa, dịch vụ xuất khẩu.

Căn cứ quy định tại Điều 116, Điều 385, Điều 407 Bộ luật Dân sự số 91/2015/QH13 về giao dịch dân sự; khái niệm hợp đồng; hợp đồng vô hiệu.

Căn cứ quy định tại Điều 24, Điều 27 Luật Thương mại số 36/2005/QH11 về hình thức hợp đồng mua bán hàng hoá; mua bán hàng hoá quốc tế.

Căn cứ quy định tại Điều 2, Điều 3 Nghị định số 111/2011/NĐ-CP ngày 05/12/2011 của Chính phủ về giải thích từ ngữ; nội dung chứng nhận lãnh sự, hợp pháp hóa lãnh sự.

Căn cứ quy định tại khoản 25 Điều 4, Điều 16, Điều 17, Điều 147 Luật Quản lý thuế số 38/2019/QH14 (đã được sửa đổi, bổ sung tại Điều 6 Luật số 56/2024/QH15) về giải thích từ ngữ; quyền của người nộp thuế; trách nhiệm của người nộp thuế; khiếu nại, tố cáo.

Về vướng mắc đối với trường hợp hoàn thuế của Công ty Cổ phần Vận tải Dầu khí Hà Nội, ngày 11/4/2024, Tổng cục Thuế đã có công văn số 1483/TCT-CS trả lời Cục Thuế TP Hà Nội về nội dung vướng mắc liên quan đến tờ khai hải quan.

Nay Cục Thuế TP Hà Nội (Chi cục Thuế khu vực I) tiếp tục nêu vướng mắc về điều kiện hợp đồng mua bán tàu của Công ty. Theo thông tin tại công văn số 13670/CTHN-KTNB ngày 11/3/2025 của Cục Thuế TP Hà Nội và văn

bản số 64/VTDKHN-TCKT ngày 19/3/2025 của Công ty, Công ty đã cung cấp tài liệu liên quan đến hợp đồng mua bán tàu đã được hợp pháp hóa lãnh sự bởi Đại sứ quán Việt Nam tại Singapore bao gồm:

(1) Giấy xác nhận thành lập doanh nghiệp và hồ sơ năng lực (có mã QR code để tra cứu thông tin doanh nghiệp bao gồm thông tin người đại diện theo pháp luật là Ông Kumar Abhinav Subodh).

(2) Giấy ủy quyền của Ông Kumar Abhinav Subodh cho Ông Deni David được ký thỏa thuận Hợp đồng và văn bản xác nhận hiệu lực.

(3) Văn bản xác nhận của Ông Kumar Abhinav Subodh (là người đại diện theo pháp luật của bên mua) đã xác nhận Hợp đồng và văn bản xác nhận hiệu lực của hợp đồng được ký bởi ông Deni David, người được ủy quyền bởi ông Kumar Abhinav Subodh. Mọi sự khác biệt về chữ ký và con dấu giữa hai văn bản nếu có đều không ảnh hưởng đến hiệu lực của hợp đồng và văn bản xác nhận hiệu lực. Đồng thời ông Kumar Abhinav Subodh xác nhận Hợp đồng và văn bản xác nhận hiệu lực là tài liệu hợp pháp của người mua ACE.

Đề nghị Chi cục Thuế khu vực I căn cứ các quy định về điều kiện áp dụng thuế suất 0%, điều kiện khấu trừ, hoàn thuế đầu vào của hàng hóa, dịch vụ xuất khẩu, hồ sơ thực tế của Công ty cung cấp, quy định về quyền, trách nhiệm của người nộp thuế theo Luật Quản lý thuế và các quy định pháp luật nêu trên để thực hiện giải quyết theo đúng quy định pháp luật, tránh khiếu nại kéo dài, vượt cấp.

Cục Thuế có ý kiến đề Chi cục Thuế khu vực I và Công ty Cổ phần Vận tải Dầu khí Hà Nội biết./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Phó CTTr Đặng Ngọc Minh (để b/c);
- Ban PC, TTKT;
- Website CT;
- Lưu: VT, CS (3).

TL. CỤC TRƯỞNG
KT. TRƯỞNG BAN CHÍNH SÁCH, THUẾ QUỐC TẾ
PHÓ TRƯỞNG BAN



Phạm Thị Minh Hiền